

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
KHOA LUẬT**

**ĐÀO THỊNH VINH**

**TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ CỦA ĐỐI TƯỢNG  
NỘP THUẾ ĐỐI VỚI CÁC HÀNH VI  
VI PHẠM PHÁP LUẬT HẢI QUAN VỀ  
THUẾ XUẤT KHẨU, THUẾ NHẬP KHẨU**

**Chuyên ngành: Luật Kinh tế  
Mã số: 60 38 50**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC**

**Hà Nội - 2011**

**Công trình đ- ọc hoàn thành  
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

**Ng- ười h- ớng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Anh Sơn**

***Phản biện 1:* .....**

***Phản biện 2:* .....**

**Luận văn đ- ọc bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp tại Khoa  
Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.**

Vào hồi ..... giờ ....., ngày ..... tháng ..... năm 20....

**Có thể tìm hiểu luận văn tại**

**Trung tâm t- liệu Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội**

**Trung tâm t- liệu – Th- viện Đại học Quốc gia Hà Nội**

Lời cam đoan	
Mục lục	
Danh mục các chữ viết tắt	
Danh mục các bảng	
<b>MỞ ĐẦU</b>	<b>01</b>
<b>Ch-ong 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ THUẾ XUẤT KHẨU, THUẾ NHẬP KHẨU, TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ CỦA ĐỐI TƯỢNG NỘP THUẾ VỚI HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT HẢI QUAN VỀ THUẾ XUẤT KHẨU, THUẾ NHẬP KHẨU.</b>	<b>06</b>
1.1. Quản lý nhà n-ớc về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.	06
1.1.1 Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	06
1.1.2 Hoạt động quản lý nhà n-ớc về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	11
1.2. Đối t-ợng nộp thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và trách nhiệm pháp lý do vi phạm pháp luật trong lĩnh vực hải quan về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.	14
1.2.1 Đối t-ợng nộp thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	14
1.2.2 Vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	16
1.2.3 Trách nhiệm pháp lý của đối t-ợng nộp thuế do vi phạm pháp luật hải quan về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	18
1.3 Pháp luật hải quan một số n-ớc về vấn đề trách nhiệm pháp lý của đối t-ợng nộp thuế do vi phạm pháp luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.	23
<b>Chương 2. THỰC TRẠNG VẤN ĐỀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ CỦA ĐỐI T-ỢNG NỘP THUẾ DO VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ THUẾ XUẤT KHẨU, THUẾ NHẬP KHẨU Ở VIỆT NAM.</b>	<b>28</b>
2.1. Quá trình hình thành, phát triển của pháp luật trong lĩnh vực hải quan về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và trách nhiệm pháp lý của đối t-ợng nộp thuế.	28
2.1.1 Thời kỳ kháng chiến chống Pháp (1945- 1954)	28
2.1.2 Thời kỳ xây dựng và bảo vệ chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, giải phóng miền Nam thống nhất đất n-ớc (1954 - 1975)	31

2.1.3	Thời kỳ thống nhất đất n-ớc - tr-ớc cải cách hệ thống chính sách thuế (1975 - 1989)	34
2.1.4	Thời kỳ thành lập ngành thuế nhà n-ớc thống nhất (từ năm 1990 đến nay)	36
2.2.	Thực trạng việc thực hiện trách nhiệm pháp lý của đối t-ợng nộp thuế do vi phạm pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.	39
2.2.1	Hiệu quả thực hiện trách nhiệm pháp lý của đối t-ợng nộp thuế do vi phạm pháp luật HQ về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.	39
2.2.2	Thực tiễn thi hành, áp dụng trách nhiệm pháp lý của đối t-ợng nộp thuế khi vi phạm pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	44
	<b>Chương 3. MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ CỦA ĐỐI T ỢNG NỘP THUẾ DO VI PHẠM PHÁP LUẬT HẢI QUAN VỀ THUẾ XUẤT KHẨU, THUẾ NHẬP KHẨU.</b>	58
3.1.	Giải pháp hoàn thiện chính sách pháp luật, giải quyết triệt để các vi phạm phát sinh liên quan thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.	58
3.1.1	Về cơ chế, chính sách	58
3.1.2	Hỗ trợ thông tin về chính sách, pháp luật thuế và vấn đề trách nhiệm pháp lý liên quan đến thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	63
3.1.3	Hoàn thiện pháp luật về vấn đề trách nhiệm pháp lý hành chính	64
3.2.	Nghiên cứu, hoàn thiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan Hải quan trong áp dụng trách nhiệm pháp lý với vi phạm về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	71
3.3.	Về công tác thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	73
3.4	Nâng cao chất l-ợng đội ngũ cán bộ, công chức hải quan trong áp dụng trách nhiệm pháp lý với đối t-ợng nộp thuế vi phạm pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	74
3.5	Nâng cao ý thức của cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực hiện pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	78
3.6	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến vấn đề trách nhiệm pháp lý của đối t-ợng nộp thuế	80
	<b>KẾT LUẬN</b>	85
	<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	87

# MỞ ĐẦU

## 1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu là loại thuế có vị trí, vai trò rất quan trọng trong việc đảm bảo thực hiện nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Vì vậy, để tăng cường nguồn thu, nhà nước cần có những biện pháp đẩy mạnh việc quản lý nguồn thu từ TXX, TNK tránh thất thu cho ngân sách.

Theo Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 27/11/2001 của Trung ương Đảng về hội nhập kinh tế quốc tế, chính sách quản lý nhà nước về hải quan đi theo định hướng phát triển theo xu hướng hội nhập quốc tế nên phải giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa.

Thời gian qua, Việt Nam đã tham gia vào nhiều tổ chức kinh tế, thương mại quốc tế như: Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN), Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương (APEC), Tổ chức thương mại thế giới (WTO)... quá trình tham gia vào các tổ chức này, đã từng bước tháo gỡ những cản trở đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng cơ chế kinh tế mới dựa trên những nguyên tắc của thị trường có định hướng xã hội chủ nghĩa. Từ đó, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư nước ngoài làm ăn, giảm thiểu và dần xoá bỏ các hàng rào thuế quan, phi thuế quan và các rào cản khác để việc trao đổi hàng hoá, dịch vụ giữa Việt Nam và các nước trên thế giới phù hợp với những cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia. Trong xu hướng chung đó, Hải quan Việt Nam đã gia nhập Tổ chức hải quan thế giới (WCO), từng bước đẩy mạnh cải cách thủ tục HQ, hiện đại hoá các hoạt động của mình nhằm đáp ứng nhu cầu đổi mới của nền kinh tế, phục vụ tốt cho phát triển xuất nhập khẩu, đầu tư ...

Trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, ban đầu nguồn thu từ TXX, TNK có thể giảm xuống, nhưng sẽ làm tăng lên số lượng các đối tượng tham

gia hoạt động xuất nhập khẩu, các loại mặt hàng xuất nhập khẩu cũng đ-ợc khuyến khích phát triển đa dạng về mặt hàng và loại hình. Chính vì lẽ đó các hành vi vi phạm pháp luật về TXK, TNK ngày càng tăng cả về số l-ợng, quy mô, tính chất và mức độ. Vì vậy, yêu cầu đặt ra là phải có một hệ thống pháp luật hoàn chỉnh, thống nhất để điều chỉnh, ngăn chặn và chống lại những vi phạm pháp luật phát sinh, đây là một yêu cầu bức thiết đang đ-ợc đặt ra với BTC, Tổng cục Hải quan và các bộ, ngành trong việc quản lý TXK, TNK.

Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2005, Luật Quản lý thuế năm 2006 ra đời là một quá trình pháp điển hoá rất lớn các quy phạm pháp luật về TXK, TNK, tạo tiền đề cho việc quản lý HQ với các loại hàng hoá trong lĩnh vực xuất khẩu, nhập khẩu. Quá trình thực hiện các luật này thực sự đã tạo ra một hành lang pháp lý hiệu quả cho việc thu thuế và thực hiện các nội dung liên quan đến chính sách xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá của n-ớc ta.

Tác giả chọn đề tài: ***"Trách nhiệm pháp lý của đối t-ợng nộp thuế đối với các hành vi vi phạm pháp luật hải quan về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu"*** làm đề tài luận văn thạc sĩ vì những lý do sau đây:

- Trong thời gian qua, vi phạm pháp luật về TXK, TNK xảy ra càng nhiều, quy mô càng lớn với những hành vi tinh vi, phức tạp, có hiện t-ợng câu kết để trốn thuế nhằm trục lợi. Vì vậy, nhu cầu cấp thiết hiện nay của xã hội là cần hoàn thiện pháp luật HQ về TNPL liên quan đến TXK, TNK. Tác giả mong muốn nghiên cứu, phân tích và làm rõ những quy định của pháp luật Việt Nam nói chung và pháp luật trong lĩnh vực HQ nói riêng về TNPL của đối t-ợng nộp thuế do vi phạm về TXK, TNK.

- Bản thân hiện đang công tác tại Vụ Pháp chế thuộc Tổng cục Hải quan, là đơn vị tham m- u cho ngành Hải quan về xây dựng, thực hiện chính sách pháp luật về TXK, TNK nên có thể tiếp cận nhiều vấn đề liên quan đến TXK, TNK, tác giả có thể tham khảo đ-ợc kinh nghiệm pháp luật n-ớc ngoài

về vấn đề TNPL khi vi phạm về TXK, TNK từ đó có sự so sánh với pháp luật trong nước, nhằm chỉ ra những bất cập, vướng mắc trong quá trình áp dụng TNPL của đối tượng nộp thuế do vi phạm pháp luật về TXK, TNK tại Việt Nam và đề xuất một số biện pháp nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật này.

## **2. Tình hình nghiên cứu đề tài và ý nghĩa của việc nghiên cứu**

Hiện nay, tại Việt Nam có một số công trình nghiên cứu về pháp luật HQ và xử phạt vi phạm hành chính, có những bài viết theo quan niệm khoa học pháp lý có đề cập đến vấn đề xử phạt vi phạm hành chính nh- ng cũng chỉ ở mức độ khái lược. Ví dụ: “Tìm hiểu về xử phạt vi phạm hành chính” của tác giả Phạm Dũng – Hoàng Sao hay luận án “Đổi mới và hoàn thiện pháp luật về hải quan ở nước ta hiện nay” của tiến sĩ Vũ Ngọc Anh, luận án “Tiếp tục cải cách, hiện đại hoá hải quan Việt Nam đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế” hay một số bài nghiên cứu trên Tạp chí Luật học, cũng như một số chuyên đề giảng dạy môn xử lý vi phạm pháp luật, đấu tranh chống tội phạm trong lĩnh vực HQ của Tổng cục Hải quan có đề cập đến việc xử lý do vi phạm pháp luật HQ về TXK, TNK nh- ng ở mức độ sơ lược, chưa tập trung vào TNPL của đối tượng nộp thuế do vi phạm pháp luật HQ về TXK, TNK.

Chính vì vậy, luận văn này là công trình nghiên cứu đầu tiên, đối tượng đầy đủ và toàn diện về vấn đề TNPL của đối tượng nộp thuế khi vi phạm pháp luật về TXK, TNK, Luận văn thực hiện các nội dung sau:

- Phân tích và đánh giá thực trạng pháp luật hải quan Việt Nam về vấn đề TNPL của đối tượng nộp thuế do vi phạm pháp luật hải quan về TXK, TNK để đưa ra các luận cứ khoa học và những lý giải mang tính lý luận nhằm góp phần định hướng hoàn thiện về TNPL nói chung.

- Đưa ra một số đề xuất, giải pháp hoàn thiện pháp luật về TNPL của đối tượng nộp thuế do vi phạm pháp luật hải quan về TXK, TNK nói riêng.

- Kết quả nghiên cứu có thể đ- ọc dùng nh- tài liệu tham khảo trong nghiên cứu khoa học và thực tiễn áp dụng vấn đề này với ngành Hải quan và với mỗi cán bộ, công chức Hải quan.

### **3. Mục đích nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu.**

Mục đích nghiên cứu của luận văn là để làm rõ một số nội dung pháp lý, cơ sở lý luận và thực tiễn về vấn đề TNPL của đối t- ợng nộp thuế do vi phạm pháp luật HQ về TXK, TNK. Qua đó, đánh giá tổng thể thực trạng áp dụng trong những năm qua, chỉ ra những tồn tại, đồng thời có sự so sánh quy định này với quy định của một số n- ớc trên thế giới để kiến nghị việc hoàn thiện pháp luật về HQ khi thực hiện việc quản lý TXK, TNK tr- ớc yêu cầu đổi mới và hoàn thiện các quy định pháp luật này tại Việt Nam.

Với phạm vi của một luận văn thạc sỹ Luật học, cũng nh- kinh nghiệm có hạn, ng- ời viết luận văn không đi sâu tìm hiểu hết các quy định về TNPL nói chung như: TNPL hình sự, TNPL dân sự, TNPL kỷ luật... mà chỉ đi sâu tìm hiểu, làm rõ một số vấn đề có tính chất cơ bản, cốt lõi và còn nhiều bất cập xung quanh vấn đề TNPL hành chính của đối t- ợng nộp thuế khi vi phạm pháp luật về TXK, TNK.

### **4. Ph- ơng pháp luận và ph- ơng pháp nghiên cứu**

Luận văn đ- ọc nghiên cứu, hoàn thiện trên cơ sở sử dụng ph- ơng pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, t- t- ờng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về nhà n- ớc và pháp luật trong việc xây dựng và hoàn thiện chế định về hành vi vi phạm pháp luật hải quan về TXK, TNK.

Việc nghiên cứu đ- ọc sử dụng kết hợp từ lý luận đến thực tiễn, giữa các ph- ơng pháp nh- : ph- ơng pháp tổng hợp, so sánh, phân tích, thống kê, đối chiếu và dự đoán để giải quyết những vấn đề đã đ- ọc xác định trong luận văn.



## **5. Kết cấu của luận văn.**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, luận văn được kết cấu thành 3 chương:

*Chương 1:* Những vấn đề lý luận về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, trách nhiệm pháp lý của đối tượng nộp thuế với hành vi vi phạm pháp luật hải quan về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu

*Chương 2:* Thực trạng vấn đề trách nhiệm pháp lý của đối tượng nộp thuế do vi phạm pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu ở Việt Nam

*Chương 3:* Một số giải pháp hoàn thiện trách nhiệm pháp lý của đối tượng nộp thuế do vi phạm pháp luật hải quan về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu

## Ch- ơng 1

# NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ THUẾ XUẤT KHẨU, THUẾ NHẬP KHẨU, TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ CỦA ĐỐI TƯỢNG NỘP THUẾ VỚI HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT HẢI QUAN VỀ THUẾ XUẤT KHẨU, THUẾ NHẬP KHẨU

### 1.1 Quản lý nhà n- ớc về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

#### 1.1.1 Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu

Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu là một loại thuế gián thu; một yếu tố cấu thành trong giá cả hàng hóa, do các tổ chức, cá nhân xuất nhập khẩu hàng hóa thuộc đối t- ợng chịu thuế đóng góp theo luật định cho nhà n- ớc. Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu là một bộ phận quan trọng trong hệ thống chính sách kinh tế tài chính, th- ơng mại vĩ mô tổng hợp, gắn liền với cơ chế quản lý xuất nhập khẩu và chính sách đối ngoại của một quốc gia.

*Đặc điểm của thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu:*

+ Là một loại thuế gián thu, một yếu tố cấu thành trong giá cả hàng hóa;

+ Phạm vi áp dụng với hàng hóa đ- ợc phép xuất nhập khẩu; có những đặc điểm khác biệt so với các loại thuế khác ở chỗ “nó” không áp dụng đối với hàng hóa đ- ợc sản xuất và tiêu thụ trong n- ớc và luôn gắn với hoạt động xuất nhập khẩu để quản lý hoạt động xuất nhập khẩu.

*\* Vai trò, tính chất của thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu:*

+ Là nguồn thu quan trọng của ngân sách nhà n- ớc, điều tiết nền kinh tế; Là loại thuế đ- ợc cấu thành trong giá cả hàng hoá, làm tăng giá hàng hoá xuất nhập khẩu;

+ Có tác dụng bảo hộ sản xuất trong n- ớc;

+ Giảm bớt sự thất nghiệp giúp nhà n- ớc phải thực hiện mở rộng sản xuất trong n- ớc từ đó tạo cơ hội việc làm cho ng- ời lao động trong n- ớc;

+ Là công cụ để Nhà n-ớc thực hiện chính sách phân biệt đối xử trong quan hệ th-ơng mại với các n-ớc.

\* *Mục đích của thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu:*

+ Công cụ bảo hộ mậu dịch;

+ Có thể đ-ợc dùng để giảm xuất khẩu do nhà n-ớc không khuyến khích xuất khẩu.

### ***1.1.2 Hoạt động quản lý nhà n-ớc về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu***

Chính phủ thống nhất quản lý công tác thu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu trên toàn quốc; quy định thẩm quyền, thủ tục miễn thuế, xét miễn thuế, xét giảm thuế, hoàn thuế, truy thu thuế và xử lý vi phạm về thuế.

Bộ tr-ởng Bộ Tài chính có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức, quản lý thu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung - ơng có trách nhiệm chỉ đạo việc phối hợp tổ chức thu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu tại địa ph-ơng.

Cơ quan hải quan với t- cách là cơ quan trực thuộc Bộ Tài chính, giúp Bộ tr-ởng Bộ Tài chính thực hiện chức năng chuyên ngành quản lý nhà n-ớc về hải quan, thực thi pháp luật hải quan trên cả n-ớc, có trách nhiệm kiểm tra và thu thuế theo quy định của pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và pháp luật hải quan.

Theo pháp luật các n-ớc, tùy từng n-ớc, với những điều kiện kinh tế xã hội khác nhau thì việc quản lý TXK, TNK đ-ợc quản lý khác nhau.

## **1.2. Đối t-ợng nộp thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và trách nhiệm pháp lý do vi phạm pháp luật trong lĩnh vực hải quan về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu**

### ***1.2.1 Đối t- ợng nộp thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu***

Căn cứ đối t- ợng nộp thuế nói chung thì có thể thấy đối t- ợng nộp thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu chính là các tổ chức, cá nhân có hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu thuộc đối t- ợng chịu thuế.

Đối t- ợng nộp thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu là tổ chức, cá nhân trong n- ớc thuộc mọi thành phần kinh tế và cũng có thể là cá nhân tổ chức n- ớc ngoài. Tr- ờng hợp xuất khẩu, nhập khẩu ủy thác thì tổ chức nhận ủy thác là đối t- ợng nộp thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

### ***1.2.2 Vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.***

Vi phạm hành chính về hải quan là một dạng cụ thể của vi phạm hành chính, xâm hại các quy định trong hoạt động quản lý của Nhà n- ớc, gồm các hành vi thuộc các nhóm khác nhau, trong đó có hành vi gian lận thuế trốn thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu. Đây là hành vi trái pháp luật do cá nhân hoặc tổ chức thực hiện do lỗi cố ý hoặc vô ý xâm phạm các quy định của pháp luật về quản lý Nhà n- ớc trong lĩnh vực hải quan mà không phải là tội phạm và phải bị xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

### ***1.2.3 Trách nhiệm pháp lý của đối t- ợng nộp thuế do vi phạm pháp luật hải quan về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu***

#### ***1.2.3.1 Trách nhiệm pháp lý hành chính***

Trách nhiệm pháp lý hành chính về hải quan đối với hành vi vi phạm pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đ- ợc thực hiện thông qua các hình thức xử lý vi phạm hành chính về hải quan. Đó là hoạt động do các cơ quan nhà n- ớc có thẩm quyền tiến hành bằng việc áp dụng các chế tài hành chính đối với cá nhân hoặc tổ chức có lỗi cố ý hoặc vô ý thực hiện hành vi vi phạm các quy định trong quản lý nhà n- ớc về hải quan. Xử lý vi phạm hành chính về hải quan chủ yếu là áp dụng xử phạt vi phạm hành chính bằng các

chế tài cảnh cáo, phạt tiền, phạt bổ sung và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính về hải quan gây ra.

Phạt tiền đ-ợc coi là hình thức xử phạt chủ yếu áp dụng đối với những vi phạm pháp luật về TXX, TNK. Phạt tiền có tác động, ảnh h-ởng trực tiếp đến số l-ợng sở hữu vật chất, lợi ích của cá nhân, tổ chức vi phạm gây cho họ bất lợi về tài sản. Vì vậy, hình thức phạt này có hiệu quả lớn trong đấu tranh phòng ngừa vi phạm pháp luật về TXX, TNK.

#### *1.2.3.2 Trách nhiệm pháp lý hình sự*

Chủ thể áp dụng hình thức này chỉ là cá nhân đã thực hiện hành vi vi phạm đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự.

Vấn đề trách nhiệm hình sự không đặt ra đối với tổ chức vi phạm. Đây là một vấn đề còn nhiều ý kiến tranh luận khác nhau trong việc xem xét đề nghị bổ sung vấn đề TNPL hình sự của tổ chức trong hệ thống pháp luật hình sự Việt Nam.

Điều kiện xử lý hình sự: ng-ời nào trốn thuế với số tiền từ 100 triệu đồng trở lên thì mới bị coi là phạm tội trốn thuế và bị phạt tiền từ một lần đến năm lần số tiền trốn thuế hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến hai năm.

### **1.3. Pháp luật hải quan một số n-ớc về vấn đề trách nhiệm pháp lý của đối t-ợng nộp thuế do vi phạm pháp luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu**

Chức năng, nhiệm vụ của Hải quan tại mỗi quốc gia, vùng lãnh thổ, ngoài những nhiệm vụ chung của Hải quan thế giới, có những nội dung khác biệt trong các chính sách quản lý về hải quan trong đó có chính sách quản lý về hải quan trong thực hiện nhiệm vụ về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và áp dụng trách nhiệm pháp lý do vi phạm pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu của mỗi n-ớc.

**THỰC TRẠNG VẤN ĐỀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ CỦA  
ĐỐI TƯỢNG NỘP THUẾ DO VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ THUẾ  
XUẤT KHẨU, THUẾ NHẬP KHẨU Ở VIỆT NAM**

**2.1. Quá trình hình thành, phát triển của pháp luật trong lĩnh vực hải quan về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và trách nhiệm pháp lý của đối tượng nộp thuế**

***2.1.1. Thời kỳ kháng chiến chống Pháp (1945- 1954)***

Vấn đề trách nhiệm pháp lý của đối tượng nộp thuế đã đ- ợc quy định, tuy nhiên các văn bản này mới tồn tại d- ới dạng Sắc lệnh, phục vụ yêu cầu tr- ớc mắt và nhanh chóng thay đổi theo yêu cầu của của mỗi thời kỳ kháng chiến. Việc áp dụng các hình thức xử phạt đối với các hành vi vi phạm pháp luật về thuế quan, buôn bán từ vùng tự do ra vùng tạm chiếm, vận chuyển hàng hóa theo quy định của thời chiến nên mang tính chất thời điểm.

Đây là những b- ớc đi đầu tiên của quá trình xây dựng pháp luật về HQ nói chung và thuế quan nói riêng, có vai trò rất quan trọng trong việc phát triển tiếp theo của ngành Hải quan và pháp luật về HQ ở n- ớc ta, tạo ra những tiền đề và nguyên tắc cho việc xây dựng các văn bản pháp quy về thuế quan trong thời kỳ sau này

***2.1.2. Thời kỳ xây dựng và bảo vệ chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, giải phóng miền Nam thống nhất đất n- ớc (1954 - 1975)***

Ở thời kỳ này đã xác định rõ hơn trách nhiệm pháp lý của đối tượng nộp thuế và chế tài xử phạt do vi phạm về thuế. Tuy nhiên, các văn bản pháp luật về trách nhiệm pháp lý của đối tượng nộp thuế trong giai đoạn này, cũng nh- các giai đoạn tr- ớc mới chỉ dừng lại ở những Sắc lệnh, Nghị định, Thông t- , lại th- ờng xuyên sửa đổi mà ch- a có một luật thuế hoàn chỉnh để điều chỉnh.

### ***2.1.3. Thời kỳ thống nhất đất n-ớc - tr-ớc cải cách hệ thống chính sách thuế (1975 - 1989)***

Những chính sách về thuế xuất nhập khẩu và trách nhiệm pháp lý của đối t-ợng nộp thuế đã đ-ợc quy định cụ thể bằng luật. Nh-ng điều khiếm khuyết rõ nhất về hệ thống văn bản thời kỳ này là tính tản mạn quá cao, nội dung lạc hậu, luật thuế đang trong quá trình ban hành, sửa đổi, bổ sung nên còn nhiều kẽ hở, các chính sách thuế ch-a đ-ợc điều chỉnh kịp thời nên vấn đề thực hiện trách nhiệm pháp lý của đối t-ợng nộp thuế ch-a thực sự đạt hiệu quả cao.

### ***2.1.4. Thời kỳ thành lập ngành thuế nhà n-ớc thống nhất (từ năm 1990 đến nay)***

Vấn đề trách nhiệm pháp lý của đối t-ợng nộp thuế đ-ợc quy định rõ ràng, cụ thể tạo khung pháp lý quan trọng, đảm bảo cho việc thực thi luật thuế xuất nhập khẩu có hiệu quả. Đây cũng là lần đầu tiên nhà n-ớc ta quy định hình thức c-õng chế mới đối với đối t-ợng vi phạm đó là trích tiền từ tài khoản ngân hàng của đối t-ợng nộp thuế.

Những điểm sửa đổi, bổ sung này cũng là những điều cơ bản quy định về trách nhiệm pháp lý của đối t-ợng nộp thuế trong Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2005. Cho đến nay vấn đề trách nhiệm pháp lý của đối t-ợng nộp thuế về cơ bản vẫn đ-ợc điều chỉnh theo luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2005.

Hiện nay, các hành vi vi phạm pháp luật về TXK, TNK luôn bị điều chỉnh bởi các quy định của pháp luật mang tính pháp lý cao, qua đó góp phần bảo vệ nền kinh tế hàng hoá phát triển, chống thất thu thuế tạo nguồn thu cho ngân sách nhà n-ớc, xử lý triệt để những đối t-ợng vi phạm tạo trật tự pháp lý ổn định trong toàn hệ thống pháp luật.

## **2.2. Thực trạng việc thực hiện trách nhiệm pháp lý của đối tượng nộp thuế do vi phạm pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.**

### ***2.2.1. Hiệu quả thực hiện trách nhiệm pháp lý của đối tượng nộp thuế do vi phạm pháp luật hải quan về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.***

Xây dựng đ-ợc bộ máy quản lý thuế, bộ máy thực hiện áp dụng trách nhiệm pháp lý với đối tượng vi phạm thống nhất trên cả n-ớc. Công tác xử lý vi phạm pháp luật về TXX, TNK đ-ợc thực hiện t-ương đối tốt, ngày càng đi vào nề nếp, ngăn chặn các vi phạm pháp luật, nâng cao tính tuân thủ pháp luật của ng-ời khai HQ, ng-ời khai thuế.

Đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác này đ-ợc tăng c-ờng, đào tạo bồi d-ỡng nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ và phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp. Công tác kiểm tra, thanh tra về việc áp dụng trách nhiệm pháp lý với vi phạm xảy ra đ-ợc thực hiện một cách th-ờng xuyên, có hiệu quả.

Công tác tuyên truyền, hỗ trợ, cung cấp thông tin cho đối tượng nộp thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đ-ợc triển khai sâu rộng trên toàn quốc với nhiều loại hình phong phú.

Ứng dụng công nghệ thông tin vào việc quản lý, thông qua việc cập nhật dữ liệu doanh nghiệp vi phạm pháp luật thuế vào phần mềm vi phạm của ngành Hải quan.

### ***2.2.2. Thực tiễn thi hành, áp dụng trách nhiệm pháp lý của đối tượng nộp thuế khi vi phạm pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu***

#### ***2.2.2.1. Về quản lý thuế***

Trách nhiệm pháp lý của đối tượng nộp thuế, cơ quan thuế và tổ chức, cá nhân có liên quan ch- a đ-ợc quy định đầy đủ, một số quy định còn ch- a hợp lý, từ đó cũng phát sinh những kẽ hở để doanh nghiệp dễ lợi dụng vi phạm, trốn thuế. Do vậy, việc thu và quản lý thuế ch- a hiệu quả.



Thuế nhập khẩu ở n-ớc ta vừa đánh thuế theo tính chất hàng hóa, vừa đánh thuế theo mục đích sử dụng để tạo ra những sơ hở, bất hợp lý để cho các đối t-ợng làm ăn bất chính lợi dụng.

Chính sách thuế xuất khẩu ch- a khuyến khích, bảo hộ có chọn lọc, có thời hạn đối với những mặt hàng sản xuất trong n-ớc. Một số nội dung h-ớng dẫn chính sách thuế thiếu cụ thể về đối t-ợng, phạm vi áp dụng. Một số chính sách có v-ớng mắc xong chậm khắc phục xử lý làm hạn chế hiệu quả của chính sách. Hiệu quả của ân hạn thuế cũng cần phải xem lại.

*2.2.2.2. Thực trạng công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện vi phạm về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.*

Trong ngành Hải quan, đội ngũ cán bộ, công chức đ-ợc phân công theo dõi nắm bắt tình hình địa bàn về công tác vi phạm pháp luật thuế là không th-ờng xuyên và ch- a đầy đủ. Các quy chế về phối hợp kiểm tra, giám sát về công tác này ch- a đ-ợc quan tâm tổ chức, thực hiện đầy đủ.

Cán bộ, công chức làm công tác này thiếu tính phê và tự phê, không đấu tranh với những hành vi, biểu hiện sai trái của các lãnh đạo và đồng nghiệp trong xử lý vi phạm về thuế.

Trong lĩnh vực hải quan việc vận dụng đúng văn bản quy phạm để xử lý vi phạm về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu là cả vấn đề phức tạp, đòi hỏi mất nhiều thời gian, công sức.

*2.2.2.3. Thực trạng pháp luật hiện hành về vấn đề trách nhiệm pháp lý.*

*Về cơ chế, chính sách:*

Hệ thống pháp luật về vấn đề này còn mâu thuẫn, chồng chéo, yêu cầu pháp điển hoá các văn bản pháp quy là bức thiết. Hệ thống văn bản quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh về Xử lý vi phạm hành chính th-ờng đ-ợc ban hành chậm.

Một số nội dung tại Pháp lệnh và các văn bản có liên quan ch- a đ- ọc cụ thể hoá hoặc ch- a đ- ọc h- óng dẫn chi tiết gây nhiều cách hiểu và áp dụng không thống nhất; một số quy định còn ch- a phù hợp với thực tiễn, ch- a phản ánh đầy đủ đặc thù của công tác hải quan. Một số tr- ờng hợp ch- a phân định cụ thể hành vi vi phạm làm căn cứ xử lý vi phạm.

*Về tổ chức thực hiện:*

Tổ chức bộ máy làm công tác áp dụng trách nhiệm pháp lý cũng có biến động, hoạt động kiểm tra công tác của cấp trên đối với cấp d- ưới còn hạn chế, ch- a có hệ thống thông tin đồng bộ về vi phạm pháp luật hải quan trong toàn ngành Hải quan.

Đội ngũ cán bộ làm công tác này còn thiếu. Kỹ năng thiết lập hồ sơ còn yếu, nội dung biên bản ch- a chặt chẽ, thiếu cơ sở pháp lý dẫn đến khó khăn khi xử lý.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu cũng nh- vấn đề trách nhiệm pháp lý do vi phạm pháp luật về lĩnh vực này ch- a sâu rộng, ch- a toàn diện. Công tác tập huấn ch- a đ- ọc triển khai đồng bộ.

Quá trình áp dụng vấn đề trách nhiệm pháp lý cũng không thật chuẩn xác về thẩm quyền, thủ tục thực hiện. Còn tình trạng ng- ời có thẩm quyền xử lý, áp dụng TNPL nh- ng làm ngơ, không xử lý hoặc ng- ời vi phạm không chấp hành toàn bộ nội dung quyết định xử lý.

Việc địa ph- ơng quá phụ thuộc vào các văn bản, ý kiến chỉ đạo của trung - ơng là một thực tế.

*Thực tiễn áp dụng Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và văn bản quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan:*

Quy định của các luật thuế về thời hiệu, về hành vi, thẩm quyền không thống nhất với quy định tại Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện toàn diện các quy định của Luật Quản lý thuế phát sinh một số vướng mắc liên quan đến việc thực hiện các biện pháp chống chế thu đòi tiền thuế nợ.

Chính vì vậy, chúng ta cần tiếp tục rà soát, bổ sung những quy định còn thiếu, giải quyết những vấn đề bức xúc đang đặt ra trong thực tiễn, đáp ứng hiệu quả trong công tác đấu tranh phòng, chống các vi phạm pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

## Ch- ong 3

# MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ CỦA ĐỐI TƯỢNG NỘP THUẾ DO VI PHẠM PHÁP LUẬT HẢI QUAN VỀ THUẾ XUẤT KHẨU, THUẾ NHẬP KHẨU

**3.1 Giải pháp hoàn thiện chính sách pháp luật, giải quyết triệt để các vi phạm phát sinh liên quan đến thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu**

### *3.1.1 Về cơ chế, chính sách*

Tập trung rà soát lại toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật quy định việc xử lý vi phạm hành chính về hải quan và các văn bản quy phạm pháp luật có quy định thẩm quyền xử phạt của cơ quan hải quan, đối chiếu với quy định mới đ- ợc ban hành trong Luật và thực tế áp dụng tại các đơn vị cơ sở để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp và đáp ứng yêu cầu của ph- ơng pháp quản lý hải quan mới.

Phối hợp với các cơ quan chức năng ban hành quy chế phối hợp trong việc thực hiện c- ơ chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Giảm nhẹ hơn các thủ tục theo tinh thần cải cách thủ tục hành chính.

Về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu: tiến hành rà soát các loại thuế tiến hành giảm dần mức thuế suất. Hoàn chỉnh biểu thuế xuất khẩu, nhập khẩu. Cần có nhiều chính sách - u đãi hơn nữa trong việc khuyến khích xuất khẩu, cũng nh- khi doanh nghiệp nhập khẩu những mặt hàng trong n- ớc ch- a sản xuất đ- ợc. Tiến hành nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ kịp thời những v- ớng mắc phát sinh liên quan đến công tác quản lý thuế, chế độ hoàn thuế, miễn thuế.

**3.1.2 Hỗ trợ thông tin về chính sách, pháp luật thuế và vấn đề trách nhiệm pháp lý liên quan đến thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu**

Nhà n- ớc nên công bố những định h- ớng về chính sách xuất nhập khẩu, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu trong một thời gian nhằm phục vụ cho

hoạt động đầu tư của doanh nghiệp, để doanh nghiệp kịp thay đổi chiến lược kinh doanh phù hợp chiến lược của nhà nước.

Việc hoàn thiện hệ thống thông tin về xử lý vi phạm hành chính về HQ cần thực hiện từ cấp Tổng cục HQ đến các Chi cục HQ.

### ***3.1.3 Hoàn thiện pháp luật về vấn đề trách nhiệm pháp lý hành chính***

#### ***3.1.3.1 Một số vấn đề chung hoàn thiện về trách nhiệm pháp lý hành chính***

Xây dựng một hệ thống văn bản pháp luật về TNPL do vi phạm pháp luật TXX, TNK một cách đầy đủ, thống nhất, đồng bộ, ổn định lâu dài.

Tổ chức triển khai thực hiện pháp luật, đưa pháp luật vào cuộc sống nhằm làm cho doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài khi tham gia các hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu biết luật để tự mình tổ chức công việc thực thi theo pháp luật, đồng thời để kiểm tra lại việc làm luật, thi hành và áp dụng luật của các cơ quan và cán bộ, công chức nhà nước trong tổ chức quản lý nhà nước các hoạt động về TXX, TNK.

Bổ sung quy định về khen thưởng trong chấp hành pháp luật về thuế xuất khẩu, nhập khẩu.

#### ***3.1.3.2 Một số vấn đề cụ thể cần hoàn thiện về trách nhiệm pháp lý do vi phạm pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu***

Cần quy định thu hẹp khung phạt với hành vi trốn thuế gian lận thuế theo Điều 108 Luật Quản lý thuế. Thống nhất mức phạt chậm nộp tiền thuế giữa Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2005 và Luật Quản lý thuế năm 2006.

Nghị định 18/2009/NĐ-CP ngày 18/2/2009 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 97/2007/NĐ-CP ngày 07/6/2007 của Chính phủ quy định việc xử lý vi phạm hành chính và chế độ thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan đã giải quyết được các vướng mắc, bất cập. Tuy

nhiên, thực tế thực hiện tiếp tục phát sinh v- ống mắc liên quan đến xử lý nh- : thời hiệu xử phạt hành vi chậm nộp thuế tại Điều 5; về miễn phạt quy định tại Điều 38.

Hoàn thiện các quy định tại Nghị định 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 nh- : Tại các Điều 7, 9 và 10 quy định về khai thuế là không thống nhất, trùng lặp với nhau. Hay ch- a quy định việc xử lý tiền phạt nộp thừa tại Điều 22; các nội dung về ấn định thuế quy định tại khoản 5 Điều 25, khoản 3 Điều 27; các quy định tại Điều 25, 26 Nghị định này ch- a phù hợp Điều 37, 38 Luật Quản lý thuế; về hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế trong tr- ờng hợp xuất cảnh quy định tại Điều 29; các tr- ờng hợp thuộc diện kiểm tra tr- ớc khi hoàn thuế quy định tại Điều 30; về danh mục các quyết định hành chính của cơ quan quản lý thuế tại Điều 42.

### **3.2 Nghiên cứu, hoàn thiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan Hải quan trong áp dụng trách nhiệm pháp lý với vi phạm về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu**

Cơ quan Hải quan cần tiến hành hoàn thiện hệ thống pháp luật quốc gia tạo thuận lợi cho kinh doanh và phù hợp với luật pháp và thông lệ quốc tế. Việc làm đầu tiên, quan trọng trong thời điểm hiện nay, theo chúng tôi là cần thành lập cơ quan điều tra thuế trong các văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao nh- Luật Quản lý thuế. Đề nghị giao cho Tổng cục Hải quan, Cục Hải quan, Tổng cục Thuế, Cục Thuế thành lập lực l- ợng để thực hiện chức năng, nhiệm vụ này.

### **3.3 Về công tác thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu**

Nhà n- ớc cần có quy định thống nhất về việc tổ chức thanh tra, kiểm tra để hạn chế việc gây phiền hà, khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các đối t- ợng nộp thuế, theo đó chỉ có cơ quan thuế trong đó có cơ quan hải quan là cơ quan chức năng duy nhất có quyền tiến hành kiểm tra,

thanh tra các đối tượng nộp thuế về việc chấp hành và thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước.

Duy trì chế độ kiểm tra định kỳ, đột xuất của Tổng cục đối với các Cục HQ và của các Cục HQ đối với các đơn vị cơ sở để kịp thời khắc phục, chấn chỉnh các sai sót trong áp dụng trách nhiệm pháp lý với vi phạm về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

### **3.4 Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức hải quan trong áp dụng trách nhiệm pháp lý với đối tượng nộp thuế vi phạm pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu**

Mỗi cán bộ, công chức Hải quan cần phải tự nghiên cứu, học hỏi trong quá trình thực hiện pháp luật để áp dụng đúng đắn thống nhất trong toàn Ngành, đúng quy định của pháp luật. Tăng cường tổ chức tập huấn, đào tạo chuyên sâu cho các công chức hải quan ở các khâu nghiệp vụ. Tạo ra những động cơ làm việc cho cán bộ, công chức thực hiện công tác này.

Thực hiện chủ trương cải cách hành chính, tinh giản biên chế nên việc tổ chức xây dựng bộ máy quản lý thuế sẽ được thực hiện theo hướng tinh gọn, hiệu quả cao. Đề nghị Tổng cục Hải quan xem xét đưa ra chuẩn mực về thủ tục tiến hành nghiệp vụ gắn với chức năng và nhiệm vụ của cán bộ, công chức HQ. Điều này nên được điều chỉnh thường xuyên để đảm bảo tính tuân thủ từ phía cán bộ hành chính và công chức thừa hành

### **3.5 Nâng cao ý thức của cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực hiện pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu**

Để hoàn thành nhiệm vụ thu thuế đã được nhà nước giao phó, mặt cần hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật, mặt khác phải tuyên truyền giáo dục, vận động người nộp thuế tự giác chấp hành đúng nghĩa vụ và quyền lợi của họ.

Khuyến khích doanh nghiệp thành lập các văn phòng đại diện tại nước ngoài, chủ động trong việc tìm đối tác và bạn hàng. Tăng cường sự tuân thủ và hợp tác giữa ngành Hải quan và cộng đồng doanh nghiệp.

### **3.6 Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến vấn đề trách nhiệm pháp lý của đối tượng nộp thuế**

Tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu đầu tư để phát triển mối quan hệ cộng tác, hỗ trợ lẫn nhau trong việc thực thi chính sách pháp luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu qua các hình thức. Ngoài những biện pháp phổ biến pháp luật thông thường, trong thực tiễn thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, đề nghị thực hiện một số biện pháp sau: Thông qua việc phối hợp giữa cơ quan Hải quan và các ngân hàng; Trong các cấp học trường.



## KẾT LUẬN

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước, quản lý xã hội, đấu tranh phòng chống vi phạm pháp luật, từng bước xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thì việc thực hiện nghiêm các nội dung liên quan đến trách nhiệm pháp lý của đối tượng nộp thuế do vi phạm pháp luật hải quan về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu có ý nghĩa rất quan trọng.

Việc gia nhập tổ chức thương mại thế giới đã đặt ra những thách thức cho nhà nước ta cả về chính trị, kinh tế xã hội và hệ thống luật pháp. Một đòi hỏi quan trọng của quá trình này chính là phải tạo thuận lợi thương mại, chống buôn lậu, gian lận thương mại liên kết toàn cầu, tội phạm xuyên quốc gia và những vấn đề cần giải quyết toàn cầu.

Để đáp ứng với những vấn đề này, yêu cầu đặt ra là phải hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam nói chung, pháp luật về hải quan nói riêng, trong đó có pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu. Vấn đề quan trọng hơn cả trong hoàn thiện những nội dung trên chính là phải sửa đổi pháp luật hải quan gắn liền với pháp luật về trách nhiệm pháp lý của đối tượng vi phạm về thuế quan, đảm bảo các quy định của pháp luật được thực hiện nghiêm chỉnh, hiệu quả cao, nâng cao năng lực quản lý nhà nước phù hợp quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

Quá trình thực hiện pháp luật về vấn đề trách nhiệm pháp lý của đối tượng nộp thuế do vi phạm pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đã có nhiều thay đổi, phát triển theo hướng ngày càng tiến bộ, hoàn thiện hơn. Tuy nhiên, xuất phát từ những đặc điểm đặc trưng và những yêu cầu bảo đảm và hoàn thiện pháp luật về vấn đề này, trên cơ sở tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm qua thực tế xây dựng và hoàn thiện pháp luật, áp dụng và chấp hành pháp luật nhiều năm qua và trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm của quốc tế về

vấn đề này, thiết nghĩ trong tình hình hiện nay thì việc tiếp tục củng cố, tổ chức xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật nói chung, pháp luật về xử trách nhiệm pháp lý hiện hành, đồng thời tăng cường kỷ luật kỷ cương trong việc áp dụng và chấp hành pháp luật về vấn đề này là một việc làm cần thiết.

Bên cạnh đó, để đáp ứng công cuộc cải cách hành chính theo hướng đơn giản hóa các thủ tục hành chính, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thì cần thiết phải từng bước cải cách hệ thống pháp luật về trách nhiệm pháp lý theo hướng xác định rõ về phạm vi và hệ thống chế tài áp dụng phù hợp với luật pháp quốc tế và các quốc gia trong khu vực, chuyển dần hình thức quản lý thuế từ tiền kiểm sang hậu kiểm. Kết hợp chặt chẽ cơ chế tự khai tự tính trong khai các nghĩa vụ về thuế. Điều này đòi hỏi không chỉ cải cách về pháp luật mà còn cả về thể chế cùng với việc nâng cao ý thức pháp luật của công dân. Những cải cách, chuyển đổi trên đây cần tiến hành từng bước nh- ng cần triệt để, mạnh mẽ và phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội từng giai đoạn và truyền thống văn hoá dân tộc. Việc tiến hành đồng bộ một số các biện pháp nh- đã phân tích trong luận văn là cần thiết nhằm tăng cường một bước pháp chế xã hội chủ nghĩa trong thực hiện và áp dụng pháp luật, phù hợp yêu cầu việc quản lý nhà nước trong lĩnh vực hải quan với thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu./.